

Bản án số: **70/2022/HS-ST**
Ngày: 10-8-2022

Nhân danh
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯƠNG MỸ - TP HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Nguyễn Hoàng L**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu T

Bà Trần Thị T

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Đỗ Thị L – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ tham gia phiên tòa: Bà
Đỗ Thị L - Kiểm sát viên.

Ngày **10** tháng **8** năm **2022**, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 62/2022/TLST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 92/2021/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 7 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 23/2022/HSST-QĐ đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Anh H, sinh năm 1991.

Nơi đăng ký HKTT và cư trú: thôn A, xã B, huyện C, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt N; con ông Nguyễn Thanh B và bà Nguyễn Thị L; vợ: Nguyễn Thị Xuân V và 03 con (lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2020).

Danh chỉ bản số 102 lập ngày 11/01/2022 tại Công an huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 20/2016/HSST ngày 10/6/2016, Tòa án nhân dân huyện C, Thành phố Hà Nội xử phạt 04 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”. (BL 356). Đã chấp hành xong hình phạt. Nộp án phí hình sự sơ thẩm ngày 25/8/2016 (BL 821).

Ngày 19/3/2015 bị công an huyện C tạm giữ về hành vi “*Hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản*” (không rõ hình thức xử lý cuối cùng).

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/01/2022. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 02 – Công an Thành phố Hà Nội.

2. Dương Văn N, sinh năm 1984.

Nơi đăng ký HKTT và cư trú: thôn Đ, xã B, huyện C, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt N; con ông D Văn T (đã chết) và bà Lương Thị T; vợ: Vũ Thị H và 02 con với vợ cũ (lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2014).

Danh chỉ bản số 101 lập ngày 11/01/2022 tại Công an huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 20/6/2012, Công an huyện U, Thành phố Hà Nội xử phạt hành chính 500.000 đồng về hành vi “*Mua dâm*”. Đã nộp phạt ngày 28/6/2012 (BL 309, 310).

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/01/2022. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 02 – Công an Thành phố Hà Nội.

3. Lý Đình K, sinh năm 1991.

Nơi đăng ký HKTT và cư trú: thôn Ê, xã B, huyện C, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt N; con ông Lý Đình P và bà D Thị L; vợ: Nguyễn Thị Minh H và có 03 con (*lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2020*).

Danh chỉ bản số 740 lập ngày 14/12/2021 tại Công an huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 48/2012/HSST ngày 15/02/2012, Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội xử phạt 24 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” (BL 219). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/7/2013 (BL 217). Nộp án phí theo biên lai số 9324 ngày 15/02/2012 (BL 218).

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/11/2021. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 02 – Công an Thành phố Hà Nội.

4. Đôn Văn H, sinh năm 1992.

Nơi đăng ký HKTT và cư trú: thôn Ê, xã B, huyện C, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt N; con ông Đôn Văn H và bà D Thị N; vợ: Nguyễn Thị T và 02 con (*lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2017*).

Danh chỉ bản số 741 lập ngày 14/12/2021 tại Công an huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội.

Tiền án, tiền sự: chưa có.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/11/2021. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 02 – Công an Thành phố Hà Nội.

5. Phùng Văn D, sinh năm 1991.

Nơi đăng ký HKTT và cư trú: thôn Ê, xã B, huyện C, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 08/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt N; con ông Phùng Văn S và bà Đào Thị D; vợ: D Thị S và 02 con (*lớn nhất sinh năm 2014, nhỏ nhất sinh năm 2017*).

Danh chỉ bản số 702 lập ngày 26/11/2021 tại Công an huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội.

Tiền án, tiền sự: Chưa có.

Bị tạm giữ từ ngày 14/11/2021 đến ngày 22/11/2021.

Hiện tại ngoại tại: thôn Ê, xã B, huyện C, TP Hà Nội.

Có mặt tại phiên tòa.

*** Nguyên đơn dân sự:** Công ty TNHH M.

Địa chỉ: tổ dân phố N, thị trấn S, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội.

Người đại theo pháp luật: Ông Hoàng L, sinh năm 1988 – Chức vụ: Giám đốc

Công ty.

Trú tại: Số 19, X, phường T, quận K, TP Hà Nội.

Ông Hoàng L ủy quyền cho bà Trần Thị Minh T – Kế toán Công ty.

Ông Hoàng L có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa.

*** Những người bị hại:**

1. Anh Bùi Viết T, sinh năm 1980

Trú tại: Số nhà 40, Tổ dân phố I, thị trấn Z, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà
Nội.

Có mặt tại phiên tòa.

2. Anh Bùi Viết Tú, sinh năm 1983

Trú tại: Số nhà 38, Tổ dân phố I, thị trấn Z, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà
Nội.

Vắng mặt tại phiên tòa và có giấy ủy quyền cho anh Bùi Viết T (anh trai).

3. Anh Vũ Lệnh Giang, sinh năm 1993

Trú tại: Tổ dân phố Ê, thị trấn Z, huyện Chương Mỹ, Hà Nội.

Vắng mặt tại phiên tòa.

4. Anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1989.

Trú tại: thôn Phương B, xã Phụng C, huyện Chương Mỹ, TP Hà Nội.

Vắng mặt tại phiên tòa.

5. Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1949

Trú tại: thôn Phương B, xã Phụng C, huyện Chương Mỹ, TP Hà Nội.

Vắng mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Nguyễn Xuân Â, sinh năm 1972

Trú tại: thôn Đ, xã B, huyện C, Thành phố Hà Nội.

Có mặt tại phiên tòa.

2. Anh Nguyễn Đình D, sinh năm 1988

Trú tại: thôn Đa P, xã S, huyện C, TP Hà Nội.

Có mặt tại phiên tòa.

3. Anh Dương Tiến Q, sinh năm 1994

Nơi cư trú: thôn A, xã B, huyện C, Thành phố Hà Nội.

Vắng mặt tại phiên tòa.

*** Người làm chứng:**

1. Anh Nguyễn Phú T, sinh năm 1988

Trú tại: xóm U, xã Y, huyện C, Thành phố Hà Nội.

Có mặt tại phiên tòa.

2. Anh Nguyễn Kim Đ, sinh năm 1974

3. Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1979 (vợ anh Đ)

Đều trú tại: thôn Phương B, xã Phụng C, huyện Chương Mỹ, TP Hà Nội.

Đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Để có tiền tiêu xài cá nhân, Nguyễn Anh H, Dương Văn N, Lý Đình K, Đôn Văn H cùng rủ nhau đi trộm cắp tài sản của người dân đem bán. Tài sản trộm cắp các đối tượng chủ yếu tập trung vào tài sản là đồ gỗ. Để thực hiện mục đích trên, các đối tượng đã bàn bạc phân công vai trò như sau: Nguyễn Anh H và Lý Đình K là người tìm địa điểm để trộm cắp tài sản; H là người chuẩn bị xe cải tiến để vận chuyển tài sản trộm cắp được, 01 kìm cộng lực, 03 đoạn dây dù, 01 con dao dài khoảng 40cm sử dụng để cạy phá cửa và đồng thời cũng là hung khí để chống trả nếu bị phát hiện. Các đối tượng sử dụng phương tiện là 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu sơn xám bạc, biển kiểm soát 29V7-492.87, 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu sơn đen. Sau khi đã bàn bạc, thống nhất phân công nhiệm vụ cho nhau, các đối tượng đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện Chương Mỹ như sau:

Vụ thứ 1 và thứ 2:

Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 11/7/2021, Nguyễn Anh H, Dương Văn N, Lý Đình K và Đôn Văn H tập hợp tại đê R thuộc thôn Đ, xã B, huyện C, Thành phố Hà Nội để chuẩn bị đi trộm cắp tài sản. H điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu đen chở Dương Văn N ngồi sau kéo theo 01 xe cải tiến bánh hơi, K điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển kiểm soát 29V7-492.87 chở Huy. Các đối tượng di chuyển theo tuyến đường từ đê Rách đến khu vực Z119 thuộc thị trấn Z, huyện Chương Mỹ. H và K dừng xe trước cửa nhà anh Bùi Viết T. H xuống xe cầm kìm cộng lực cắt ổ khóa cổng ra vào rồi đi vào nhà anh T. H tiếp tục dùng kìm cộng lực cắt ổ khóa then ngang cài cửa ra vào rồi cả 04 đi vào trong nhà anh T lấy 01 chiếc kết sắt ra cổng nhà anh T rồi đặt lên yên xe mô tô của H, N ngồi sau ôm giữ kết sắt, K điều khiển xe mô tô chở H ngồi phía sau và để lại chiếc xe cải tiến gần cổng nhà anh T. Các đối tượng mang chiếc kết sắt trộm cắp được ra cầu Tân Trượng (cũ), H dùng mũi kìm cộng lực đập vào ổ xoay mặt mã của kết để mở cửa kết. Các đối tượng kiểm tra tài sản bên trong kết, lấy giấy tờ bên trong kết sắt bỏ ra bên ngoài. Sau đó, các đối tượng vứt chiếc kết sắt xuống sông Bùi để phi tang và cầm giấy tờ bên trong kết sắt quay lại vứt tại sân nhà anh T.

Tiếp theo, các đối tượng dừng xe trước cửa nhà anh Bùi Việt X (em trai anh T), H cầm 01 kìm cộng lực đi vào cắt khóa cửa ra vào để cả nhóm đi vào trong nhà anh X. Các đối tượng bê ra 01 bộ bàn ghế gồm 9 món, 01 kệ góc, 01 tượng bát mã, 03 tượng tam đa Phúc-Lộc-Thọ. Sau đó, các đối tượng xếp các tài sản trộm cắp được lên xe cải tiến rồi chở về nhà Đôn Văn H cất giấu. Trên đường vận chuyển, chiếc kệ góc

bị gãy và rơi 03 bức tượng Phúc–Lộc–Thọ, các đối tượng không nhớ vị trí bị rơi 03 bức tượng Phúc–Lộc–Thọ và vớt chiếc kệ góc. Khoảng 2 tháng sau, H chuyển số tài sản trên sang nhà K cất giấu.

Vụ thứ 3: Khoảng 00 giờ 00 phút ngày 21/7/2021, Nguyễn Anh H, Dương Văn N, Lý Đình K và Đôn Văn H rủ nhau tập hợp ở đê R thuộc thôn Đ, xã B, huyện C, Thành phố Hà Nội để chuẩn bị đi trộm cắp tài sản. H điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu đen chở Dương Văn N ngồi sau kéo theo 01 xe cải tiến bánh hơi đi phía trước, K điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển kiểm soát 29V7-492.87 chở H đi theo sau. Các đối tượng đi từ Đê Rách đến Công ty TNHH M ở thị trấn S, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội thì dừng xe, cả 4 đối tượng tiếp cận cửa chính ra vào Công ty TNHH M. K cạy bỏ tấm kính ở ô thoáng trên cửa ra vào rồi đột nhập vào bên trong mở cửa chính từ bên trong. Khi các đối tượng vào trong, H cầm gậy gỗ ở trong nhà đẩy mắt Camera an ninh hướng lên trên để không quan sát được hành động của các đối tượng. Các đối tượng lấy các tài sản gồm: 01 bộ bàn ghế kiểu dáng móc, gỗ Trắc gồm 05 món: 01 ghế dài, 02 ghế đơn, 01 bàn hình chữ nhật, 01 đôn; 01 ghế lười; 01 tượng thọ đào; 02 tượng thọ tùng; 01 tượng di lạc; 01 bức đục chim hoa; 08 bức tranh tứ quý; 01 tượng di lạc ngồi; 01 bộ tượng tam đa Phúc-Lộc-Thọ; 01 cảnh như ý; 02 tượng Voi; 02 tượng Thỏ. Các đối tượng bê số tài sản trên từ trong nhà đặt ra trước cửa chính tập kết rồi xếp lên xe cải tiến. H khép lại cửa ra vào rồi điều khiển xe chở theo H kéo theo xe cải tiến đi trước, K chở N đi theo sau. Trên đường đi, N gọi điện thoại cho anh Nguyễn Xuân Ân nói: “*Anh có ở nhà không, cho bọn em gửi ít đồ về đây*”, Ân nói: “*Thì cứ mang về để, chìa khóa để ở góc cây gần cửa*”. Các đối tượng bê tài sản để tại phòng khách nhà anh Ân rồi chia nhau các tài sản trộm cắp được như sau: Đôn Văn H lấy 04 bức tranh tứ quý, 01 bức tượng di lạc ở tư thế nằm; Lý Đình K lấy 04 bức tranh tứ quý, 02 tượng gỗ hình con Voi; Nguyễn Anh H lấy 01 bộ bàn ghế gồm 05 món, 01 tượng thọ đào, 02 tượng thọ tùng, 01 tượng di lạc, 01 bức đục chim hoa, 02 tượng Thỏ; Dương Văn N không lấy tài sản gì.

Do N không lấy tài sản nên H, H và K thống nhất góp thành số tiền 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*) để đưa cho N. Trong đó, H góp 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*) còn H và K mỗi người góp 1.500.000 đồng (*Một triệu năm trăm nghìn đồng*) nhưng chưa đưa cho N số tiền này. Khi các đối tượng H, Huy, K mang các tài sản về nhà, còn lại N ở nhà anh Ân để trông bộ bàn ghế và 01 bức tượng thọ tùng, thì anh Ân đi từ trong nhà ra gặp N và hỏi: “*Đồ này ở đâu thế*”, N trả lời: “*Bọn em mới mua được*”, anh Ân xin N bức tượng thọ tùng, N đồng ý rồi Ân quay lại phòng ngủ tiếp. Sau đó, H đến vận chuyển bộ bàn ghế gỗ kiểu dáng móc gồm 05 món về nhà cất giấu. Khoảng cuối tháng 10/2021, H lấy 02 tượng hình con Voi từ nhà K và 04 bức tranh tứ quý từ nhà H đem đi tiêu thụ nhưng chưa chia số tiền bán được cho H và K. Sau đó, H thuê anh Nguyễn Phú T là lái xe ô tô chở 01 bộ bàn ghế gồm 05 món và 01 ghế lười cùng 04 bức tranh tứ quý, 02 tượng hình con Voi, 02 tượng hình con Thỏ đến cửa hàng Minh Dũng do Nguyễn Đình D làm chủ để bán với giá 50.000.000 đồng (*Năm*

mười triệu đồng). H trả công chở thuê cho anh Thịnh với số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Vụ thứ 4: Do không có tiền chi tiêu nên ngày 13/11/2021, Dương Văn N và Phùng Văn D rủ nhau đi trộm chó. Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 13/11/2021, D điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 29V7-367.89 đi đến nhà N. D điều khiển xe mô tô chở N ngồi sau đi từ xã B, huyện C đến thị trấn Z, huyện Chương Mỹ. khi đi đến khu vực Tổ dân phố Ê, N ngồi sau phát hiện một con chó được nuôi nhốt trong lồng Inox để ven đường không có người quản lý trông giữ, N bảo D dừng xe gần lồng nhốt chó. D và N ngồi trên yên xe mô tô quan sát xung quanh thấy vắng người nên N đã xuống xe lấy trộm lồng Inox và một con chó bên trong lên xe bỏ chạy. Cùng lúc này, anh Vũ Lệnh Giang ở trong nhà đi ra, nhìn thấy N và D trộm cắp lồng chó của anh Giang nên đã hô hoán người dân, báo tin đến Công an thị trấn Z và truy đuổi N và Giang. Quá trình truy đuổi đã không chế bắt giữ được D, thu giữ vật chứng, còn N thì lợi dụng sơ hở bỏ chạy thoát.

Vụ thứ 5:

Ngày 09/10/2019, tại thôn Phụng N, xã Phụng C, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội. Dương Tiến Q và Nguyễn Anh H cùng bàn bạc rủ nhau đi trộm chó. Q chuẩn bị công cụ, phương tiện gồm: 01 bộ kích điện bằng bình ắc quy xe máy được nối hai cực Âm (-), D (+) bằng dây điện lõi bằng đồng; 01 súng tự chế bằng gỗ lắp mũi tên gỗ, đầu mũi tên có gắn hai đầu bằng kim loại dùng để bắn chó; 01 thanh kiếm bằng kim loại có kích thước (77cm x 5cm) chuôi cầm bằng gỗ dài 20cm, lưỡi kiếm vát nhọn; 01 bao tải dứa màu trắng; 01 cuộn băng dính màu đen.

Khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, Q điều khiển xe mô tô không đeo biển kiểm soát mang theo dụng cụ bắt trộm chó đã chuẩn bị sẵn đến đón H tại sân bóng xã B, huyện C. H điều khiển xe mô tô chở Q ngồi sau đeo 01 bình kích điện đi từ xã B, huyện C đi lang thang xuống khu vực cầu 72 thuộc huyện C để tìm kiếm chó của nhà dân để trộm cắp. Khi đi đến khu vực đê Hữu Đáy thuộc địa phận thôn 5, xã Cộng Hòa, huyện C, Q và H nhìn thấy ven đường có 01 con chó màu lông vàng (*chưa xác định được chủ sở hữu*), quan sát không thấy có người, H lái xe đến gần, Q ngồi sau dùng súng bắn điện, bắn một phát trúng người con chó, Q nhảy xuống ôm con chó lên xe, dùng băng dính quấn mõm rồi cả hai đi tiếp đến đoạn đường không có người, H dừng xe để Q cho chó vào bao tải để lên xe rồi tiếp tục đi trộm cắp. Khi đi được khoảng 300 mét vẫn trên đường đê Hữu Đáy thì nhìn thấy 01 con chó màu lông vàng nhạt (*chưa xác định được chủ sở hữu*) đứng ở ven đường bên phía tay trái, quan sát không thấy người, H điều khiển xe sang đường đến gần vị trí con chó, Q ngồi sau dùng súng bắn điện bắn 01 phát trúng người con chó. Sau đó, Q ôm chó lên xe, cả hai đi đến vị trí không có người qua lại cho chó vào bao tải và tiếp tục đi tìm kiếm chó để trộm cắp. Khi đi đến đoạn đường Quốc lộ 6 thuộc địa phận thôn Ngọc G, xã Ngọc D, huyện Chương Mỹ nhìn thấy trên vỉa hè có 01 con chó màu lông đen (*chưa xác định được chủ sở hữu*) quan sát không có người, H điều khiển xe tiến lại gần con chó, Q ngồi sau xe dùng súng bắn điện bắn một phát trúng người con chó, Q xuống xe ôm

con chó chạy vào trong vỉa hè, dùng băng dính quấn mõm chó lại cho vào bao tải rồi tiếp tục đi trộm cắp. Khi đi đến địa phận thôn Phương B, xã Phụng C, huyện Chương Mỹ, H điều khiển xe vào trong các ngõ xóm và thấy 01 con chó màu lông đen, trắng của nhà anh Nguyễn Văn N đứng ở sau tường nhà, H điều khiển xe đến vị trí con chó, Q dùng súng bắn một phát trúng người con chó, Q ôm con chó lên xe, lấy băng dính quấn mõm chó lại, cho vào bao tải rồi cả hai đi trộm cắp tiếp. Khi đi đến cổng nhà anh Nguyễn Kim Đ, Q và H nhìn thấy 01 con chó màu lông vàng đi từ ngoài đường vào trong cổng nhà bà Nguyễn Thị L. H lái xe đi sát vào con chó, Chương ngồi sau dùng súng bắn một phát trúng người con chó, Q nhảy xuống xe ôm chó lên xe. Đúng lúc này, chị Nguyễn Thị T là vợ anh Nguyễn Kim Đ nhìn thấy Q và H trộm chó liền hô lên "*Trộm chó...*". Thấy vậy, H điều khiển xe chở Q ngồi sau ôm con chó vừa bắn được bỏ chạy, anh Đ từ trong nhà lao ra đường chặn đầu xe của Chương và H, thấy anh Đ chặn đầu xe Q rút thanh kiếm bằng kim loại gài sẵn ở xe giơ về phía trước dọa anh Đ nhằm tẩu thoát, anh Đ tránh được dùng tay túm áo Q, kéo ngã xuống đường, còn H lái xe bỏ chạy thoát, Q bị bắt giữ.

Ngày 16/11/2021, các đối tượng Đôn Văn H và Lý Đình K bị Công an huyện Chương Mỹ bắt giữ.

Ngày 10/01/2022, Dương Văn N và Nguyễn Anh H đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chương Mỹ đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình.

****Vật chứng thu giữ:***

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave đeo biển kiểm soát 29V7-367.89, số khung: 446067, số máy: 1316503 do Phùng Văn D giao nộp.

- 01 (một) con chó cái, màu lông trắng, trọng lượng 7kg, giống chó Phốc sóc lai nhât.

- 01 (một) lồng inox màu trắng sáng kích thước (50x70x70) cm, trọng lượng 10kg.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu sơn xám, biển kiểm soát 29V7-492.87, số khung: 012112, số máy: 026462 do Đôn Văn H giao nộp.

- 01 (một) bộ bàn ghế kiểu dáng móc gồm 05 món: 01 (một) ghế dài, 02 (hai) ghế đơn, 01 (một) đôn, 01 (một) bàn; 01 (một) ghế lười; 02 (hai) tượng con voi; 02 (hai) tượng con thỏ do chị Đào Thị Thu Phương (do vợ của anh Nguyễn Đình D) giao nộp.

- 01 (một) bức tượng thỏ tùng do anh Nguyễn Xuân A giao nộp.

* Ngày 10/01/2022, Nguyễn Anh H đến Công an huyện Chương Mỹ đầu thú và giao nộp các vật chứng gồm: 01 (một) xe cải tiến, 01 (một) kìm cộng lực, 01 (một) dao tự chế, 03 (ba) đoạn dây dù, 03 (ba) bức tượng tam đa Phúc-Lộc-Thọ, 01 (một) cảnh như ý, 01 (một) bức đục chim hoa, 01 (một) bức tượng thỏ tùng là tài sản trộm cắp được ngày 21/7/2021 tại Công ty đồ gỗ Hoàng Long.

* Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chương Mỹ đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở đối với Lý Đình K, Đôn Văn H, Nguyễn Anh H và Dương Văn N thu giữ đồ vật tài liệu như sau:

+ Thu giữ tại nhà Lý Đình K: 01 (một) bức tranh bằng gỗ; 02 (hai) lục bình bằng gỗ; 01 (một) tượng Di Lặc ngồi bằng gỗ; 01 (một) tượng Di Lặc đứng bằng gỗ; 01 (một) tượng Di Lặc nằm bằng gỗ; 01 (một) bình hoa bằng gỗ; 04 (bốn) ghế đơn bằng gỗ; 02 (hai) đôn cao bằng gỗ; 01 (một) đôn thấp bằng gỗ; 01 (một) ghế dài bằng gỗ; 01 (một) bàn gỗ, mặt bàn có gắn đá; 01 (một) bức tượng hình con Ngựa bằng gỗ.

+ Thu giữ tại nhà Dương Văn N: 02 (hai) lục bình bằng gỗ dài 67cm; 01 (một) lục bình bằng gỗ dài 47cm; 01 (một) tượng gỗ 44cm; 01 (một) tượng gỗ hình con Cóc cao 61cm; 01 (một) tượng gỗ dài 56cm; 01 (một) tượng gỗ dài 66cm; 01 (một) tượng gỗ dài 32cm; 01 (một) tượng gỗ dài 42cm; 01 (một) tượng bằng sứ cao 90cm; 01 (một) tượng gỗ cao 96cm; 01 (một) tượng gỗ cao 81cm; 01 (một) tượng gỗ cao 130cm; 01 (một) tượng gỗ cao 80cm; 01 (một) tượng gỗ cao 90cm; 02 (hai) bức tranh gỗ kích thước 1,1m x 27cm; 04 (bốn) bức tranh gỗ 1,16m x 35cm; 01 (một) tượng gỗ cao 65cm; 05 (năm) dao tự chế; 01 (một) vật giống lựu đạn màu đen.

+ Thu giữ tại nhà Nguyễn Anh H: 01 (một) bức tranh gỗ Bát tiên; 01 (một) bức tranh gỗ Bát Điều; 01 (một) tượng Triệu Tử Long; 01 (một) tượng Di Lặc; 01 (một) bộ tượng phật Tam Đa; 01 (một) tượng Di Lặc vác cành đào; 01 (một) tượng Đạt Ma; 01 (một) cây đồng hồ; 01 (một) bức tượng Dê; 01 (một) bộ bàn ghế (Móc) mặt đá gồm 6 món; 01 (một) sập gỗ; 02 (hai) bức tranh gỗ; 02 (hai) đôn để tượng Tam Đa và tượng Di Lặc; 01 (một) Kệ tivi.

+ Thu giữ tại nhà Đôn Văn H: 01 (một) tượng gỗ Di Lặc

*** Kết luận định giá tài sản tài sản bị chiếm đoạt:**

+ Đối với các tài sản trong vụ “Trộm cắp tài sản” xảy ra ngày 21/7/2021 tại Công ty TNHH M thuộc tổ dân phố N, thị trấn S, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội:

Tại bản kết luận định giá tài sản số 180/KL-HĐĐG ngày 23 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng Hình sự huyện Chương Mỹ kết luận giá trị của các tài sản như sau:

- 01 (một) chiếc ghế đoan gỗ Trắc dài 180cm có giá trị là **50.000.000** đồng (Năm mươi triệu đồng).

- 01 (một) chiếc đôn gỗ Trắc kích thước (dài 40 x rộng 40 x cao 45) cm có giá trị là **10.000.000** đồng (Mười triệu đồng).

- 02 (hai) chiếc ghế đơn (rộng 68 x sâu 54 x cao 115) cm có giá trị là **50.000.000** đồng (Năm mươi triệu đồng).

- 01 (một) chiếc bàn dài gỗ Trắc 140cm có giá trị là **20.000.000** đồng (Hai mươi triệu đồng).

- 01 (một) chiếc ghế lười gỗ Trắc kích thước (cao 120 x dài 69 x rộng 84) cm có giá trị là **20.000.000** đồng (Hai mươi triệu đồng).

- 01 (một) tượng thợ đào gỗ Trắc kích thước (dài 18 x rộng 15 x cao 40) cm có giá trị là **5.000.000** đồng (Năm triệu đồng).
 - 02 (hai) tượng thợ tòng gỗ Trắc kích thước (dài 22 x rộng 18 x cao 40) cm có giá trị là **10.000.000** đồng (Mười triệu đồng).
 - 01 (một) tượng di lạc gỗ Trắc kích thước (dài 18 x rộng 10 x cao 20) cm có giá trị là **4.000.000** đồng (Bốn triệu đồng).
 - 01 (một) bức đục chim hoa gỗ Trắc kích thước (dài 22 x rộng 22 x cao 60) cm có giá trị là **15.000.000** đồng (Mười lăm triệu đồng).
 - 10 (mười) bức tranh tứ quý gỗ Gụ kích thước (rộng 30 x dài 100) cm có giá trị là **50.000.000** đồng (Năm mươi triệu đồng).
 - 01 (một) chiếc lộc bình tron gỗ Hương kích thước (cao 25 x đường kính 18) cm có giá trị là **3.000.000** đồng (Ba triệu đồng).
 - 01 (một) tượng di lạc ngồi gỗ Hương kích thước (dài 70 x rộng 35 x cao 20) cm có giá trị là **6.000.000** đồng (Sáu triệu đồng).
 - 01 (một) bộ tượng tam đa Phúc-Lộc-Thọ gỗ Cẩm kích thước (dài 22 x rộng 20 x cao 70) cm có giá trị là **12.000.000** đồng (Mười hai triệu đồng).
 - 01 (một) cảnh như ý gỗ Cẩm kích thước (dài 80 x rộng 18) cm có giá trị là **3.000.000** đồng (Ba triệu đồng).
 - 02 (hai) tượng con voi gỗ Xà Cừ kích thước (dài 30 x rộng 18 x cao 20) cm có giá trị là **1.000.000** đồng (Một triệu đồng).
 - 02 (hai) tượng con Thỏ gỗ Chiêu Liêu kích thước (cao 22 x ngang 20) cm có giá trị là **2.000.000** đồng (Hai triệu đồng).
- Tổng các tài sản có giá trị là **261.000.000** đồng (Hai trăm sáu mươi một triệu đồng).
- + Đối với các tài sản trong vụ “Trộm cắp tài sản” xảy ra ngày 11/7/2021 tại Tổ dân phố I, thị trấn Z, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội:
- Tại bản kết luận định giá tài sản số 50/KL-HĐĐG ngày 08 tháng 4 năm 2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng Hình sự huyện Chương Mỹ kết luận giá trị của các tài sản tại thời điểm tháng 7/2021 như sau:
- 01 (một) bộ bàn ghế gỗ Hương gồm 09 (chín) món: 01 (một) ghế gỗ dài, lưng ốp mặt đá kích thước (cao 1m28 x dài 1m80); 01 (một) bàn gỗ mặt đá kích thước (rộng 70 x cao 73 x dài 140) cm; 02 (hai) đôn mặt đá kích thước (cao 73 x dài 49 x rộng 38) cm; 01 (một) đôn gỗ mặt đá kích thước (cao 48 x rộng 38 x dài 38) cm; 04 (bốn) ghế gỗ đơn, lưng ghế ốp mặt đá kiểu dáng móc kích thước (rộng 65 x cao 120) cm có giá trị là **65.000.000** đồng (Sáu mươi lăm triệu đồng).
 - 01 (một) bức tượng gỗ bát mã kích thước (dài 95 x cao 43) cm có giá trị là **15.000.000** đồng (Mười lăm triệu đồng).
 - 03 (ba) tượng tam đa Phúc-Lộc-Thọ bằng gỗ Bách xanh kích thước (cao 40 x rộng đáy 15) cm có giá trị là **6.000.000** đồng (Sáu triệu đồng).
 - 01 kệ góc bằng gỗ Gụ, kích thước (cao 1,6m x cạnh đáy rộng 50cm) có giá trị là **3.000.000** đồng (Ba triệu đồng).

- 01 (một) chiếc đồng hồ đeo tay nhãn hiệu CK, dây kim loại màu trắng có giá trị là **2.500.000** đồng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng).

- 01 (một) chiếc đồng hồ đeo tay nhãn hiệu Citizen mặt đen viền vàng, dây da có giá trị là **2.500.000** đồng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng).

- 01 (một) đồng hồ đeo tay nhãn hiệu Orient mặt đen, viền trắng, dây da có giá trị là **2.500.000** đồng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng).

- 01 (một) sợi dây chuyền vàng trắng không mặt, các mắt xích trọng lượng 02 (hai) chỉ có giá trị là **8.100.000** đồng (Tám triệu một trăm nghìn đồng).

- 01 (một) sợi dây chuyền vàng Ý mắt xích trọng lượng 02 (hai) chỉ có giá trị là **8.100.000** đồng (Tám triệu một trăm nghìn đồng).

- 01 (một) đôi bông tai bằng vàng tây trọng lượng 7 (bảy) phân có giá trị là **2.800.000** đồng (Hai triệu tám trăm nghìn đồng).

- 01 (một) đôi bông tai bằng vàng Ý có đính đá trắng trọng lượng 01 (một) chỉ có giá trị là **4.050.000** đồng (Bốn triệu không trăm năm mươi nghìn đồng).

- 01 (một) kết sắt nhãn hiệu Korea màu xám, kích thước (cao 100 x dài 70 x rộng 40) cm có giá trị là **2.400.000** đồng (Hai triệu bốn trăm nghìn đồng).

Tổng giá trị tài sản là **121.950.000** đồng (Bằng chữ: Một trăm hai mươi một triệu, chín trăm năm mươi nghìn đồng).

+ Đối với tài sản trong vụ “Trộm cắp tài sản” xảy ra ngày 13/11/2021 tại Tổ dân phố Ê, thị trấn Z, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội:

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 154/KL-HĐĐG ngày 18/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng Hình sự huyện Chương Mỹ kết luận giá trị của các tài sản như sau: 01 (một) con chó cái, màu lông trắng, trọng lượng 7kg, giống chó Phốc sóc lai Nhật (theo lời khai của người bị hại) mua năm 2020 và 01 (một) lồng inox màu trắng sáng kích thước (50 x 70 x 70) cm, trọng lượng 10 (mười) kg, đã qua sử dụng có tổng giá trị là: **2.600.000** đồng (Bằng chữ: Hai triệu sáu trăm nghìn đồng).

+ Đối với tài sản trong vụ “Trộm cắp tài sản” xảy ra ngày 09/10/2019 tại thôn Phương Bản, xã Phụng Châu, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội:

Tại bản kết luận định giá tài sản số 151 ngày 15/10/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng Hình sự huyện Chương Mỹ kết luận giá trị của các tài sản như sau:

1- 01 (một) con chó cái, giống chó ta, màu lông vàng, trọng lượng 18,5kg (chó còn sống), có giá: 18,5kg x 80.000 đồng/kg = **1.480.000** đồng. (Bị hại là bà: Nguyễn Thị L).

2- 01 (một) con chó đực, giống chó ta, màu lông nâu-đen-trắng trọng lượng 15kg (chó còn sống), có giá: 15kg x 80.000 đồng/kg = **1.200.000** đồng. (Bị hại là anh: Nguyễn Văn N).

3- 01 (một) con chó đực, giống chó ta, màu lông đen, trọng lượng 13kg (chó đã chết), có giá: 13kg x 60.000 đồng/kg = **780.000** đồng (Chưa xác định được chủ sở hữu).

4- 01 (một) con chó đực, giống chó ta, màu lông vàng đậm, trọng lượng 21kg (chó đã chết), có giá: 21kg x 60.000 đồng/kg = **1.260.000** đồng (Chưa xác định được chủ sở hữu).

5- 01 (một) con chó đực, giống chó ta, màu lông vàng nhạt, trọng lượng 24kg (chó đã chết), có giá: 24kg x 60.000 đồng/kg = **1.440.000** đồng (Chưa xác định được chủ sở hữu).

Tổng cộng (1+2): **2.680.000** đồng (Hai triệu sáu trăm tám mươi nghìn đồng).

*** Các kết luận giám định thể hiện như sau:**

+ Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Chương Mỹ đã khám nghiệm hiện trường vụ Trộm cắp tài sản xảy ra ngày 21/7/2021 tại tổ dân phố N, thị trấn S, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội thu giữ các dấu vết nghi là đường vân ngón tay trên 02 tấm kính có kích thước (64x148) cm và (43x45) cm.

Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Chương Mỹ đã ra Quyết định trưng cầu giám định số: 322 ngày 29/7/2021 tiến hành trưng cầu Phòng PC09 – Công an Thành phố Hà Nội tiến hành giám định đường vân ngón tay trên 02 tấm kính có đặc điểm nêu trên, mẫu so sánh là 32 danh chỉ bản của các thành viên của Công ty đồ gỗ Hoàng Long. Tại bản kết luận giám định số: 6568/KL-PC09-Đ3 ngày 31/8/2021 của Phòng PC09 – Công an Thành phố Hà Nội kết luận: 02 dấu vết đường vân ngón tay trên tấm kính kích thước (64x148) cm không phải do 32 đối tượng có mẫu vân tay gửi giám định để lại; trên tấm kính kích thước (43x45) cm phát hiện 01 dấu vết đường vân ngón tay. Dấu vết phát hiện được không phải do 32 đối tượng có mẫu vân tay gửi giám định để lại.

Tại Công văn số: 341/CV(PC09-Đ3) ngày 24/8/2021 của Phòng PC09 Công an Thành phố Hà Nội thông báo 02 dấu vết vân tay (kí hiệu 01, 03) đồng nhất với ngón cái bàn tay trái và ngón giữa bàn tay phải của Lý Đình K.

Tại bản Kết luận giám định số: 7543/KL-PC09-Đ3 ngày 20/10/2021 của Phòng PC09 - Công an Thành phố Hà Nội kết luận:

+ 01 (Một) dấu vết đường vân ngón tay trên tấm kính kích thước (64x148) cm so với dấu vân tay ngón út phải trên bản sao chỉ bản ghi tên Dương Văn N là của cùng một người.

+ 01 (Một) dấu vết đường vân ngón tay trên tấm kính kích thước (64x148) cm so với dấu vân tay ngón cái trái trên bản sao chỉ bản ghi tên Lý Đình K là của cùng một người.

+ 01 (Một) dấu vết đường vân ngón tay trên tấm kính kích thước (43x45) cm so với dấu vân tay ngón giữa phải trên bản sao chỉ bản ghi tên Lý Đình K là của cùng một người.

Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Chương Mỹ đã ra Quyết định trưng cầu Viện C09 – Bộ Công an giám định vật giống lựu đạn thu được tại nhà Dương Văn N. Tại bản Kết luận giám định số: 513/KL-KTHS ngày 11/3/2022 của Viện Khoa học Hình sự – Bộ Công an kết luận: Vật hình cầu, vỏ kim loại màu đen, khóa mắ t na là mô

hình lựu đạn do Việt N sản xuất, không có tác dụng gây nổ vì không có kíp nổ và thuốc nổ. Mô hình lựu đạn này không thuộc vũ khí quân dụng.

*** Về trách nhiệm dân sự:**

- Anh Vũ Lệnh Giang không yêu cầu Dương Văn N và Phùng Văn D phải bồi thường trách nhiệm dân sự và anh Giang có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Dương Văn N và Phùng Văn D.

- Anh Hoàng Long đã nhận lại tài sản và tiền bồi thường của gia đình Nguyễn Anh H, Dương Văn N và Lý Đình K và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Nguyễn Anh H, Dương Văn N và Lý Đình K.

- Anh Bùi Việt X yêu cầu bồi thường tài sản bị mất trộm nhưng chưa thu hồi được với số tiền **50.000.000** đồng (*Năm mươi triệu đồng*) và xử lý các đối tượng theo quy định pháp luật.

- Bùi Việt X họ đề nghị các đối tượng bồi thường tài sản bị mất trộm nhưng chưa thu hồi lại được theo giá trị tài sản được nêu trong kết luận định giá tài sản và xử lý các đối tượng theo quy định pháp luật.

- Anh Nguyễn Văn N không yêu cầu Nguyễn Anh H bồi thường tài sản và xử lý theo quy định pháp luật.

- Bà Nguyễn Thị L không yêu cầu Nguyễn Anh H bồi thường tài sản và xử lý theo quy định pháp luật.

- Anh Nguyễn Đình D yêu cầu Nguyễn Anh H phải bồi thường số tiền 50.000.000 đồng (*Năm mươi triệu đồng*).

Cáo trạng số 61/CT-VKS-CM ngày 30/5/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội truy tố:

+ Các bị cáo Nguyễn Anh H, Dương Văn N, Lý Đình K, Đôn Văn H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

+ Bị cáo Phùng Văn D về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa,

- Các bị cáo Nguyễn Anh H, Dương Văn N, Lý Đình K, Đôn Văn H và Phùng Văn D đã khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện như nội dung bản Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

+ Các bị cáo Nguyễn Anh H, Dương Văn N, Lý Đình K, Đôn Văn H khẳng định khi trộm cắp tài sản tại nhà anh Bùi Việt T sáng ngày 11/7/2021, các bị cáo chỉ lấy chiếc két sắt mang ra khu vực cầu Tân Trượng (cũ) phá két để kiểm tra thì bên trong két chỉ có giấy tờ và không có số tiền 10.800.000 đồng như anh T khai, khi kiểm tra két không thấy tài sản gì nên các bị cáo đã mang giấy tờ quay lại vứt giấy tờ tại sân nhà anh T; khi trộm cắp nhà anh Bùi Việt Tú sáng ngày 11/7/2021, các bị cáo chỉ lấy 01 bộ bàn ghế gồm 09 món, 01 kệ góc, 01 tượng Bát Mã, 03 tượng tam đa Phúc-Lộc-Thọ chứ các bị cáo không lên tầng 2 nhà anh X để lấy đồng hồ, dây chuyền vàng, bông tai như anh X trình báo.

+ Người bị hại là anh Bùi Viết T trình bày: Trong két sắt ngoài giấy tờ còn có số tiền 10.800.000 đồng. Anh T đề nghị được bồi thường theo quy định của pháp luật đối với giá trị chiếc két sắt theo định giá và đề nghị xem xét số tiền anh để trong két sắt theo quy định của pháp luật. Đối với tài sản bị mất của nhà anh Bùi Viết Tú (em trai anh T): Anh T trình bày, các tài sản là đồ gỗ anh Bùi Viết Tú đã được nhận lại; đối với 03 bức tượng Phúc-Lộc-Thọ và chiếc kệ góc anh T yêu cầu các bị cáo phải bồi thường bằng giá trị cho anh Bùi Viết Tú; đối với các tài sản là đồng hồ, dây chuyền vàng, bông tai anh X bị mất thì đồng hồ anh X mới mua nhưng không còn giữ các hóa đơn, chứng từ mua bán. Anh T đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

+ Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Xuân Ân trình bày: Khi anh cho các bị cáo để đồ tại nhà của mình anh Ân không biết đó là tài sản trộm cắp mà có; khi anh về thì thấy Dương Văn N đang trông đồ thì anh có hỏi thì N nói là đồ gỗ vừa mua được nên anh có xin N bức tượng thọ tùng chứ anh không biết đó là tài sản trộm cắp, khi anh biết đó là tài sản trộm cắp anh đã giao nộp bức tượng thọ tùng cho cơ quan Công an. Anh Ân không có đề nghị gì.

+ Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Đình D trình bày: Khi Nguyễn Anh H mang đến bán cho anh Dũng một số đồ gỗ thì H nói là đồ của gia đình H không dùng đến, anh Dũng không biết đó là tài sản trộm cắp mà có nên anh đã mua với số tiền là 50.000.000 đồng (*Năm mươi triệu đồng*). Khi anh biết đó là tài sản trộm cắp anh đã giao nộp số tài sản đã mua của H cho cơ quan Công an. Trong quá trình điều tra vụ án, anh yêu cầu H phải hoàn trả anh số tiền 50.000.000 đồng. Trong quá trình chuẩn bị xét xử, ngày 20/7/2022, gia đình bị cáo Nguyễn Anh H đã hoàn trả anh Dũng số tiền 50.000.000 đồng. Đến nay, anh Dũng không yêu cầu bị cáo Nguyễn Anh H phải bồi thường khoản tiền nào khác và anh Dũng giữ nguyên quan điểm đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo Nguyễn Anh H.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ giữ nguyên quan điểm truy tố. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Anh H, Dương Văn N, Lý Đình K, Đôn Văn H và Phùng Văn D phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

* Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Nguyễn Anh H từ **07** năm đến **08** năm tù.

* Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự.

+ Xử phạt Dương Văn N từ **06** năm đến **06** năm **06** tháng tù.

+ Xử phạt Lý Đình K từ **06** năm đến **06** năm **06** tháng tù.

* Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Đôn Văn H từ **07** năm đến **08** năm tù.

* Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Phùng Văn D từ **06** tháng đến **09** tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự:

+ Đề nghị buộc Nguyễn Anh H, Dương Văn N, Lý Đình K, Đôn Văn H phải có trách nhiệm liên đới bồi thường cho anh Bùi Viết T bằng giá trị đối với chiếc kết sắt số tiền là 2.400.000 đồng và liên đới bồi thường cho anh Bùi Viết Tú bằng giá trị đối với 03 bức tượng Phúc–Lộc–Thọ và 01 chiếc kệ góc với tổng số tiền theo định giá là 9.000.000 đồng.

+ Đối với tài sản là số tiền 10.800.000 đồng anh Bùi Viết T khai có trong két bị mất và đồng hồ, dây chuyền vàng, bông tai anh Bùi Viết Tú khai bị mất, các bị cáo đều khẳng định không lấy những tài sản trên, ngoài lời khai của anh T và anh X thì anh T và anh X không có tài liệu nào khác để chứng minh nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu sung Ngân sách Nhà nước chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát 29V7-492.87; tịch thu tiêu hủy 01 kim cộng lực, 01 xe cải tiến, 01 dao tự chế, 03 đoạn dây dù là phương tiện các bị cáo sử dụng để trộm cắp tài sản.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí Hình sự và án phí Dân sự về phần bồi thường theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

[1.1]. Về quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, của cơ quan truy tố, về hành vi tố tụng của Điều tra viên, của Kiểm sát viên: Đã tuân thủ đúng và đầy đủ các quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự về: Khởi tố vụ án, khởi tố bị can, phê chuẩn quyết định khởi tố bị can, áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam, thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, các biện pháp điều tra như lấy lời khai bị can, lấy lời khai người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng, trưng cầu giám định, trưng cầu định giá tài sản, giao nhận các văn bản tố tụng cho các bị can. Các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thu thập đầy đủ, đúng trình tự theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Điều tra viên, Kiểm sát viên không mớm cung, ép cung, bức cung, dùng nhục hình đối với bị can. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại và người đại diện theo pháp luật của người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2]. Về sự vắng mặt của người bị hại là anh Bùi Viết Tú, Công ty TNHH M, anh Vũ Lệnh Giang, anh Nguyễn Văn N, bà Nguyễn Thị L; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là anh Dương Tiến Q; người làm chứng là anh Nguyễn Kim Đ và chị Nguyễn Thị T: Anh Bùi Viết Tú có giấy ủy quyền cho anh Bùi Viết T (anh trai); Công ty TNHH M có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa; anh Vũ Lệnh Giang, anh Nguyễn Văn N, bà Nguyễn Thị L đã có lời khai trong quá trình điều tra và không có yêu cầu về phần bồi thường; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là anh Dương Tiến Q đã có lời khai trong quá trình điều tra; người làm chứng là anh Nguyễn Kim Đ và chị Nguyễn Thị T đã có lời khai trong quá trình điều tra nên việc vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận những hành vi đã thực hiện như Bản cáo trạng đã nêu. Tuy nhiên, các bị cáo Nguyễn Anh H, Dương Văn N, Lý Đình K và Đôn Văn H đều khẳng định trong lần trộm cắp rạng sáng ngày 11/7/2022 khi lấy kết sắt của nhà anh Bùi Viết T thì sau khi phá kết sắt kiểm tra bên trong kết chỉ thấy một số giấy tờ mà không có số tiền 10.800.000 đồng như anh T khai và khi trộm cắp tại nhà anh Bùi Viết Tú các bị cáo chỉ trộm cắp các đồ gỗ như đã nêu trong bản cáo trạng mà không trộm cắp tài sản là đồng hồ đeo tay, dây chuyền vàng và bông tai như anh Bùi Viết Tú khai, các bị cáo thừa nhận trong quá vận chuyển tài sản trộm cắp được tại nhà anh Bùi Viết Tú thì có làm rơi 03 bức tượng Phúc-Lộc-Thọ và 01 chiếc kệ góc nhưng các bị cáo không dừng xe để nhặt.

Đối với anh Bùi Viết T khai bị mất là số tiền 10.800.000 đồng trong kết sắt, anh Bùi Viết Tú khai bị mất đồng hồ đeo tay, dây chuyền vàng và bông tai nhưng ngoài lời khai, anh T, anh X đều không có tài liệu nào chứng minh thực tế bị mất những tài sản trên. Tại phiên tòa anh T khai anh X bị bị mất đồng hồ anh X mới mua nhưng không xuất trình được hóa đơn mua bán đồng hồ, dây chuyền, bông tai hoặc nơi đã mua bán các tài sản trên. Mặt khác, đồng hồ và dây chuyền, bông tai khi mua bán đều có hóa đơn làm điều kiện để bảo hành. Ngoài lời khai, các anh X, anh T không có tài liệu nào khác để chứng minh. Do vậy, Hội đồng xét xử không có đủ căn cứ để quy kết các bị cáo Nguyễn Anh H, Dương Văn N, Lý Đình K và Đôn Văn H đã lấy được số tiền 10.800.000 đồng trong kết nhà anh T và đồng hồ đeo tay, dây chuyền vàng và bông tai tại nhà anh X.

[2.2]. Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú, kết luận định giá tài sản trong Tổ tụng Hình sự, lời khai của người bị hại, lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. **Do đó có đủ cơ sở để kết luận:**

Trong thời gian từ ngày 09/10/2019 đến ngày 13/11/2021 các bị cáo Nguyễn Anh H, Dương Văn N đã cùng nhau thực hiện 04 vụ trộm cắp tài sản; các bị cáo Lý

Đình K, Đôn Văn H đã cùng nhau thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản; bị cáo Phùng Văn D đã thực hiện 01 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện Chương Mỹ cụ thể như sau:

- Bị cáo Nguyễn Anh H thực hiện 04 vụ trộm cắp tài sản với tổng trị giá các tài sản đã trộm cắp là: **342.080.000** đồng (*Ba trăm bốn mươi hai triệu, không trăm tám mươi nghìn đồng*).

- Bị cáo Dương Văn N thực hiện 04 vụ trộm cắp tài sản với tổng trị giá các tài sản đã trộm cắp là: **342.000.000** đồng (*Ba trăm bốn mươi hai triệu đồng*).

- Bị cáo Lý Đình K và Đôn Văn H thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản với tổng trị giá các tài sản đã trộm cắp là: **339.400.000** đồng (*Ba trăm ba mươi chín triệu, bốn trăm nghìn đồng*).

- Bị cáo Phùng Văn D thực hiện 01 vụ trộm cắp tài sản với trị giá tài sản đã trộm cắp là: **2.600.000** đồng (*Hai triệu, sáu trăm nghìn đồng*).

Hành vi nhiều lần rủ nhau lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác mà các bị cáo Nguyễn Anh H, Dương Văn N, Lý Đình K và Đôn Văn H thực hiện với tổng giá trị tài sản chiếm đoạt trên 300.000.000 đồng đã phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” với tình tiết “*Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 200.000.000 đồng đến dưới 500.000.000 đồng*” theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của gia đình anh Vũ Lệnh Giang là 01 con chó và chiếc lồng bằng Inox với giá trị tài sản chiếm đoạt được xác định là 2.600.000 đồng mà Phùng Văn D và Dương Văn N thực hiện đã phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” với tình tiết “*Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Do vậy, Cáo trạng số 61/CT-VKS-CM ngày 30/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội truy tố các bị cáo Nguyễn Anh H, Dương Văn N, Lý Đình K, Đôn Văn H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 173 Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Phùng Văn D về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ; gây mất ổn định tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn, gây hoang mang lo lắng cho quần chúng nhân dân. Do vậy, cần có hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội, đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng, chống tội phạm cũng như phòng ngừa chung.

Vụ án có tính đồng phạm. Xét vai trò của từng bị cáo trong vụ án thì thấy:

+ **Bị cáo Nguyễn Anh H:** Nguyễn Anh H là bị cáo có vai trò chính trong vụ án, sau khi cả 04 bị cáo bàn bạc đi trộm cắp tài sản của người khác Nguyễn Anh H cùng Lý Đình K là người đi tìm địa điểm để trộm cắp, H là người chuẩn bị phương tiện để trộm cắp tài sản bao gồm: Xe cải tiến, kim cộng lực, dây dù và dao để phục vụ cho mục đích đi trộm cắp tài sản. Trong lần trộm cắp tài sản dạng sáng ngày

11/7/2021 tại nhà anh Bùi Viết T, H là người điều khiển xe mô tô chở phía sau Dương Văn N ngồi sau kéo xe cải tiến; sau khi trộm cắp được kết sắt tại nhà anh Bùi Viết T, H sử dụng xe mô tô chở N ngồi phía sau ôm kết sắt đi đến cầu Tân Trượng (cũ) để phá khóa kết sắt; sau đó, tại nhà anh Bùi Viết Tú, H là người trực tiếp dùng kìm cộng lực cắt khóa cửa nhà anh X để cùng N, K, H vào trộm cắp tài sản nhà anh X. Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt được của gia đình anh T và gia đình anh X rạng sáng ngày 11/7/2021 là 91.400.000 đồng; trong vụ trộm cắp tài sản tại Công ty TNHH M, khi đi H là người dùng xe mô tô chở N ngồi sau kéo theo xe cải tiến. Tại Công ty Hoàng Long, sau khi đã đột nhập vào bên trong, H cầm gậy gỗ đẩy mắt Camera hướng lên trên để không quan sát được hành động của các bị cáo khi trộm cắp tài sản, sau khi trộm cắp được tài sản là những đồ gỗ thì H là người điều khiển xe mô tô chở phía sau H kéo xe cải tiến bên trên có xếp đồ gỗ vừa trộm cắp được, H là người lấy bộ bàn ghế gỗ gồm 05 món mang về nhà cất giấu. Tổng giá trị tài sản H và các bị cáo N, K, H chiếm đoạt của Công ty Hoàng Long được xác định là 248.000.000 đồng. Sau đó, H mang bộ bàn ghế, ghế lười, tranh tứ quý, tượng bán cho anh Nguyễn Đình D được số tiền 50.000.000 đồng. Ngoài ra, ngày 10/9/2019, H cùng với Dương Tiến Q thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là chó nuôi của gia đình bà Nguyễn Thị L và gia đình anh Nguyễn Văn N với giá trị tài sản chiếm đoạt là 2.680.000 đồng.

Tổng cộng, Nguyễn Anh H tham gia 04 lần trộm cắp tài sản với tổng số tiền chiếm đoạt mà H tham gia chiếm đoạt là: **342.080.000** đồng. Nguyễn Anh H có nhân thân xấu, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 20/2016/HSST ngày 10/6/2016, Tòa án nhân dân huyện C, Thành phố Hà Nội xử phạt bị cáo Nguyễn Anh H 04 tháng tù cho hưởng án treo về tội “*Đánh bạc*” (BL 356). Mặc dù bị cáo đã chấp hành xong hình phạt và đã được xóa án nhưng điều đó thể hiện bị cáo đã có thời gian được tự giáo dục cải tạo nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân nay bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, cần phải có hình phạt tù nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và có thời gian cách ly bị cáo đủ để giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt biết tuân thủ pháp luật nhằm đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng, chống tội phạm cũng như phòng ngừa chung.

+ **Bị cáo Dương Văn N:** Dương Văn N cùng các bị cáo Nguyễn Anh H, Lý Đình K và Đôn Văn H 03 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Cụ thể: N cùng các bị cáo H, K, H trộm cắp tài sản vào rạng sáng ngày 11/7/2021 tại nhà anh Bùi Viết T và tại nhà anh Bùi Viết Tú và rạng sáng ngày 21/7/2021 tại Công ty đồ gỗ Hoàng Long. Ngoài ra N cùng Phùng Văn D thực hiện hành vi trộm chó của nhà anh Vũ Lệnh Giang vào ngày 13/11/2021. Tổng cộng, Dương Văn N tham gia 04 lần trộm cắp tài sản với tổng số tiền N tham gia chiếm đoạt là: **342.000.000** đồng. Bị cáo có nhân thân ngày 20/6/2012, bị Công an huyện U, Thành phố Hà Nội xử phạt hành chính 500.000 đồng về hành vi “*Mua dâm*”. Do vậy, cũng cần có hình phạt tù nghiêm và có thời gian cách ly bị cáo ra khỏi xã hội để giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

+ **Bị cáo Lý Đình K và Đôn Văn H:** Lý Đình K và Đôn Văn H 03 lần tham gia cùng Nguyễn Anh H, Dương Văn N thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại nhà anh Bùi Viết T và tại nhà anh Bùi Viết Tú vào rạng sáng ngày 11/7/2021 và tại Công ty TNHH M rạng sáng ngày 21/7/2021. Tài sản mà K và H cùng các bị cáo H, N chiếm đoạt trong 03 lần trộm cắp tài sản có tổng giá trị được xác định là: **339.400.000** đồng. Bị cáo Lý Đình K có nhân thân xấu, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 48/2012/HSST ngày 15/02/2012, Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội xử phạt Lý Đình K 24 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” (BL 219). Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/7/2013, mặc dù bị cáo đã được xóa án từ lâu nhưng bị cáo không chịu tu dưỡng bản thân để trở thành người công dân tốt, nay bị cáo lại thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Do vậy, cần có hình phạt tù nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo để giáo dục các bị cáo trở thành người công dân chấp hành tốt quy định của pháp luật.

Bị cáo Phùng Văn D: Phùng Văn D cùng với Dương Văn N thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là 01 con chó và lồng nuôi chó của gia đình anh Vũ Lệnh Giang, giá trị tài sản được xác định là 2.600.000 đồng. Do vậy, cũng cần có hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo Phùng Văn D để giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt.

[2.2] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự, các bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Xét các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo, tạo điều kiện để các bị cáo yên tâm cải tạo.

[2.3] Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo Nguyễn Anh H và Dương Văn N 04 lần tham gia trộm cắp tài sản; các bị cáo Lý Đình K và Đôn Văn H 03 lần tham gia trộm cắp tài sản thuộc trường hợp “*Phạm tội từ 02 lần trở lên*” là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[2.4] Về tình tiết giảm nhẹ:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo Nguyễn Anh H, Dương Văn N và Lý Đình K sau khi tội phạm bị phát hiện đã tác động đến gia đình bồi thường toàn bộ thiệt hại cho Công ty TNHH M và người đại theo pháp luật của Công ty Hoàng Long là anh Hoàng Long có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo H, N và K và Công ty Hoàng Long không yêu cầu bồi thường khoản tiền nào khác. Trong quá trình chuẩn bị xét xử, gia đình bị cáo Nguyễn Anh H cũng đã bồi thường cho anh Nguyễn Đình D số tiền 50.000.000 đồng là tiền anh Dũng bỏ ra mua lại những đồ gỗ do H bán và anh Nguyễn Đình D có đơn xin giảm nhẹ cho bị cáo Nguyễn Anh H, bị cáo có con trai là cháu Nguyễn Gia Khánh bị mắc chứng “*Tự kỷ bẩm sinh*” là tình tiết giảm nhẹ trách

nhệm hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Anh H, Dương Văn N và Lý Đình K theo quy định tại điểm b khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Phùng Văn D nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tài sản mà bị cáo tham gia chiếm đoạt có giá trị không lớn và đã được thu hồi trả lại cho người bị hại (anh Vũ Lệnh Giang) và anh Giang có đơn xin giảm nhẹ cho bị cáo Phùng Văn D và Dương Văn N là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đối với bị cáo Dương Văn N và Lý Đình K: Bị cáo Dương Văn N mặc dù 04 lần tham gia thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, trong đó 03 lần N cùng các bị cáo Nguyễn Anh H, Lý Đình K, Đôn Văn H thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nhưng sau khi trộm cắp được tài sản, các bị cáo tiến hành chia nhau tài sản đã trộm cắp được nhưng N không lấy tài sản nào, các bị cáo có hứa sau khi tiêu thụ được tài sản trộm cắp sẽ đóng góp để đưa cho N số tiền 5.000.000 đồng nhưng N chưa nhận được số tiền này; bản thân N nhân thân chưa có tiền án tiền sự, lần đầu phạm tội; bị cáo có bố đẻ là ông D Minh Thái tham gia quân đội chiến trường Campuchia được tặng Bằng khen, sau khi tội phạm bị phát hiện đã tích cực tác động gia đình bồi thường cho người bị hại và người bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; bị cáo Lý Đình K có số lần tham gia ít hơn bị cáo khác, sau khi tội phạm bị phát hiện đã tích cực tác động gia đình bồi thường cho người bị hại và người bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Xét bị cáo Dương Văn N và Lý Đình K có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên cần áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự cho các bị cáo N, K được hưởng mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt cũng đủ giáo dục các bị cáo trở thành người tốt nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với cả hai bị cáo.

[3]. Về trách nhiệm dân sự:

+ Anh Bùi Việt X yêu cầu bồi thường tài sản bị mất nhưng chưa thu hồi được với số tiền 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng). Xét yêu cầu bồi thường của anh Bùi Viết Tú thì thấy: Anh X bị mất 01 bộ bàn ghế gồm 09 món, bao gồm: 01 ghế gỗ dài, 01 bàn gỗ mặt đá, 02 đôn mặt đá, 01 đôn gỗ mặt đá, 04 ghế gỗ đơn và 01 tượng gỗ Bát Mã. Bộ bàn ghế 09 món và 01 tượng gỗ Bát Mã, Cơ quan cảnh sát điều tra đã thu hồi trả lại cho anh X (BL 878). Đối với 03 tượng tam đa Phúc-Lộc-Thọ gỗ Bách xanh và 01 kệ góc gỗ Gụ các bị cáo thừa nhận có lấy trộm của nhà anh X vào rạng sáng ngày 11/7/2021 nhưng trên đường vận chuyển thì bị rơi 03 tượng tam đa Phúc-Lộc-Thọ và kệ góc. Theo Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá trong Tố tụng Hình sự kết luận: 03 tượng tam đa Phúc-Lộc-Thọ có giá 6.000.000 đồng và 01 kệ góc bằng gỗ Gụ có giá 3.000.000 đồng, tổng giá trị là 9.000.000 đồng. Hiện những tài sản này bị mất không tìm lại được nên cần buộc các bị cáo phải bồi thường cho anh Bùi Viết Tú bằng giá trị. Do vậy, các bị cáo Nguyễn Anh H, Dương Văn N, Lý Đình K, Đôn Văn H phải liên đới bồi thường cho anh Bùi Viết Tú số tiền 9.000.000

đồng. Trong đó, trách nhiệm bồi thường của mỗi bị cáo là 2.250.000 đồng (*Bằng chữ: Hai triệu, hai trăm năm mươi nghìn đồng*).

Đối các tài sản khác anh Bùi Việt X khai bị mất bao gồm: 01 chiếc đồng hồ đeo tay nhãn hiệu CK; 01 chiếc đồng hồ đeo tay nhãn hiệu Citizen; 01 chiếc đồng hồ đeo tay nhãn hiệu Orient; 01 sợi dây chuyền vàng trắng không mặt trọng lượng 02 chỉ; 01 sợi dây chuyền vàng Ý, mặt xích trọng lượng 02 chỉ; 01 đôi bông tai bằng vàng tây trọng lượng 07 phân; 01 đôi bông tai bằng vàng Ý có đính đá trọng lượng 01 chỉ. Những tài sản này các bị cáo đều khẳng định không trộm cắp tại gia đình anh X dạng sáng ngày 11/7/2021. Ngoài lời khai của anh Bùi Viết Tú thì anh X không có tài liệu nào khác để chứng minh anh X đang sở hữu những tài sản trên (Hóa đơn mua bán những tài sản trên) và không có tài liệu nào những minh việc anh X bị mất những tài sản này vào rạng sáng ngày 11/7/2021 nên không có căn cứ để xác định các bị cáo đã chiếm đoạt những tài sản trên của anh X nên Hội đồng xét xử không có căn cứ để xem xét trách nhiệm bồi thường đối với các bị cáo.

+ Bùi Viết T yêu cầu bồi thường tài sản bị mất trộm là 01 chiếc két sắt và số tiền trong két sắt theo anh T khai là 10.800.000 đồng. Các bị cáo đều khẳng định, khi trộm cắp được chiếc két sắt của gia đình anh T, sau khi phá khóa két để kiểm tra thì bên trong chỉ có giấy tờ nên các bị cáo mang giấy tờ quay lại vứt tại sân nhà anh T, trong quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã tiến hành đối chất nhưng các bị cáo đều khẳng định bên trong két sắt không có số tiền như anh T khai. Ngoài lời khai của anh T thì anh T không có tài liệu nào khác để chứng minh nên không có căn cứ để xác định trong két sắt có số tiền 10.800.000 đồng để quy kết các bị cáo đã chiếm đoạt số tiền trong két sắt là 10.800.000 đồng. Đối với chiếc két sắt mà các bị cáo đã chiếm đoạt, theo Kết luận định giá của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự xác định chiếc két sắt có trị giá là 2.400.000 đồng. Do vậy, các bị cáo Nguyễn Anh H, Dương Văn N, Lý Đình K, Đôn Văn H phải liên đới bồi thường cho anh Bùi Viết T số tiền 2.400.000. Trong đó, trách nhiệm bồi thường của mỗi bị cáo là 600.000 đồng (*Bằng chữ: Sáu trăm nghìn đồng*).

+ Anh Vũ Lệnh Giang đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu Dương Văn N và Phùng Văn D phải bồi thường khoản tiền nào khác nên không xem xét trách nhiệm bồi thường của các bị cáo Dương Văn N và Phùng Văn D đối với anh Giang.

+ Công ty đồ gỗ Hoàng Long đã nhận lại tài sản bị mất và tiền bồi thường của gia đình các bị cáo Nguyễn Anh H, Dương Văn N và Lý Đình K và không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thêm khoản tiền nào khác nên không xem xét.

+ Anh Nguyễn Văn N không yêu cầu bồi thường khoản tiền nào khác nên không xem xét.

+ Bà Nguyễn Thị L không yêu cầu bồi thường khoản tiền nào khác nên không xem xét.

+ Anh Nguyễn Đình D yêu cầu Nguyễn Anh H phải bồi thường 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng) là số tiền anh Dũng đã bỏ ra mua bộ bàn ghế gồm 05

món, 02 ghế lười, 04 bức tranh tứ quý, 02 tượng Voi, 02 tượng Thỏ của H do anh Dũng đã giao nộp lại cho cơ quan điều tra. Trong quá trình chuẩn bị xét xử, ngày 20/7/2022 gia đình bị cáo Nguyễn Anh H đã bồi thường hoàn trả cho anh Nguyễn Đình D số tiền 50.000.000 đồng, anh Dũng đã nhận tiền và không yêu cầu bồi thường khoản tiền nào khác nên không xem xét.

[4]. Về xử lý vật chứng:

[4.1]. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát Điều tra xác định chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 29V7-367.89, số khung: 446067, số máy: 1316503 là tài sản của anh Nguyễn Tương Cường (sinh năm: 1990; trú tại: Cụm 1, xã Liên Trung, huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội) bị mất trộm tại phường Phú Đô, quận N Từ Liêm, Thành phố Hà Nội vào tháng 8 năm 2021. Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Chương Mỹ đã bàn giao chiếc xe mô tô trên đến Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an quận N Từ Liêm, Thành phố Hà Nội tiếp nhận giải quyết theo thẩm quyền là có căn cứ.

[4.2]. Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Chương Mỹ đã ra quyết định xử lý vật chứng đối với 01 (một) con chó cái, màu lông trắng, trọng lượng 7kg, giống chó Phốc sóc lai nhật và 01 (một) lồng inox màu trắng sáng kích thước (50x70x70) cm, trọng lượng 10kg bằng hình thức trả lại cho chủ sở hữu là anh Vũ Lệnh Giang là có căn cứ nên không xem xét.

[4.3]. Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Chương Mỹ đã ra quyết định xử lý vật chứng đối với: 01 bộ bàn ghế kiểu dáng móc gồm 05 món: 01 ghế dài, 02 ghế đơn, 01 bàn hình chữ nhật, 01 đôn; 01 ghế lười; 02 tượng voi; 02 tượng thỏ; 01 tượng di lạc; 08 bức tranh tứ quý; 01 cảnh như ý; 02 bức tượng thọ tùng và 03 bức tượng Phúc-Lộc-Thọ bằng hình thức trả lại cho nguyên đơn dân sự là Công ty TNHH M do anh Hoàng Long là người đại diện theo pháp luật là có căn cứ nên không xem xét.

[4.4]. Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Chương Mỹ đã ra quyết định xử lý vật chứng đối với: 01 bộ bàn ghế kiểu dáng móc gồm 09 món và 01 bức tượng hình bát mã bằng hình thức trả lại cho người bị hại là anh Bùi Viết Tú là có căn cứ nên không xem xét.

[4.5]. Đối với các tài sản thu giữ khi khám xét tại nhà các bị can Nguyễn Anh H, Dương Văn N, Lý Đình K gồm:

+ Thu giữ tại nhà Nguyễn Anh H: 01 Bức tranh gỗ Bát tiên; 01 bức tranh gỗ Bát Điều; 01 tượng Triệu Tử Long; 01 tượng Di Lạc; 01 bộ tượng phật Tam Đa; 01 tượng Di Lạc vác cành đào; 01 tượng Đạt Ma; 01 cây đồng hồ; 01 bức tượng dê; 01 bộ bàn ghế (Móc) mặt đá gồm 6 món; 01 sập gỗ; 02 bức tranh gỗ; 02 đôn (để tượng Tam Đa và tượng Di Lạc); 01 kệ tivi.

+ Thu giữ tại nhà Dương Văn N: 02 lục bình bằng gỗ dài 67cm; 01 lục bình bằng gỗ dài 47cm; 01 tượng gỗ 44cm; 01 tượng gỗ hình con cóc cao 61cm; 01 tượng gỗ dài 56cm; 01 tượng gỗ dài 66cm; 01 tượng gỗ dài 32cm; 01 tượng gỗ dài 42cm; 01 tượng bằng sứ cao 90cm; 01 tượng gỗ cao 96cm; 01 tượng gỗ cao 81cm; 01 tượng gỗ

cao 130cm; 01 tượng gỗ cao 80cm; 01 tượng gỗ cao 90cm; 02 bức tranh gỗ kích thước 1,1m x27cm; 04 bức tranh gỗ 1,16mx35cm; 01 tượng gỗ cao 65cm; 05 dao tự chế; 01 vật giống lựu đạn màu đen.

+ Thu giữ tại nhà Lý Đình K: 01 bức tranh bằng gỗ; 02 lục bình bằng gỗ; 01 tượng di lạc ngồi bằng gỗ; 01 tượng di lạc đứng bằng gỗ; 01 tượng di lạc nằm bằng gỗ, 01 bình hoa bằng gỗ.

Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Chương Mỹ đã ra thông báo truy tìm chủ sở hữu và đăng thông tin trên báo Kinh tế và Đô thị đối với các tài sản không phải là vật chứng của vụ án trên khi thu giữ trong quá trình khám xét tại nơi ở của Nguyễn Anh H, Dương Văn N và Lý Đình K. Nhưng không thấy ai trình báo là chủ của các tài sản này. Các bị cáo H, N, K khai nhận tài sản trên là tài sản do các bị cáo mua tại các hội chợ bán đồ mỹ nghệ, không nhớ tên, tuổi và địa chỉ của những người đã bán, không lưu giữ hóa đơn mua bán hàng. Các bị cáo đều khẳng định tài sản trên là hợp pháp, không phải tài sản do các bị cáo vi phạm pháp luật mà có. Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Chương Mỹ đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức:

+ Trả lại cho chị Nguyễn Thị Xuân V (*vợ của Nguyễn Anh H*): 01 bức tranh gỗ Bát tiên; 01 bức tranh gỗ Bát Điều; 01 tượng Triệu Tử Long; 01 tượng Di Lặc; 01 bộ tượng phật Tam Đa; 01 tượng Di Lặc vác cành đào; 01 tượng Đạt Ma; 01 cây đồng hồ; 01 bức tượng dê; 01 bộ bàn ghế (Móc) mặt đá gồm 6 món; 01 sập gỗ; 02 bức tranh gỗ; 02 đôn (để tượng Tam Đa và tượng Di Lặc); 01 kệ tivi.

+ Trả lại cho chị Vũ Thị H (*vợ của Dương Văn N*): 02 lục bình bằng gỗ dài 67cm; 01 lục bình bằng gỗ dài 47cm; 01 tượng gỗ 44cm; 01 tượng gỗ hình con Cóc cao 61cm; 01 tượng gỗ dài 56cm; 01 tượng gỗ dài 66cm; 01 tượng gỗ dài 32cm; 01 tượng gỗ dài 42cm; 01 tượng bằng sứ cao 90cm; 01 tượng gỗ cao 96cm; 01 Tượng gỗ cao 81cm; 01 Tượng gỗ cao 130cm; 01 Tượng gỗ cao 80cm; 01 tượng gỗ cao 90cm; 02 bức tranh gỗ kích thước 1,1m x27cm; 04 bức tranh gỗ 1,16mx35cm; 01 tượng gỗ cao 65cm; 05 dao tự chế; 01 vật giống lựu đạn màu đen.

+ Trả lại cho chị Nguyễn Thị Minh Huyền (*vợ của Lý Đình K*): 01 bức tranh bằng gỗ; 02 lục bình bằng gỗ; 01 tượng di lạc ngồi bằng gỗ; 01 tượng di lạc đứng bằng gỗ; 01 tượng di lạc nằm bằng gỗ, 01 bình hoa bằng gỗ.

Là có căn cứ nên không xem xét.

[4.6]. Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát 29V7-492.87 do Đôn Văn H là phương tiện sử dụng để trộm cắp tài sản và là vật chứng của vụ án nên cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước; 01 kim cộng lực, 01 xe cải tiến, 01 dao tự chế, 03 đoạn dây dù là phương tiện các bị cáo sử dụng để trộm cắp tài sản và là vật chứng của vụ án không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[5]. Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Anh H, Dương Văn N, Lý Đình K, Đôn Văn H, Phùng Văn D mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm. Các bị cáo Nguyễn Anh H, Dương Văn N, Lý Đình K, Đôn Văn H mỗi bị cáo phải chịu 300.000 đồng án phí Dân sự về phần bồi thường.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Anh H, Dương Văn N, Lý Đình K, Đôn Văn H và Phùng Văn D phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

* Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Nguyễn Anh H **07 (Bảy)** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/01/2022.

* Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự.

+ Xử phạt Dương Văn N **06 (Sáu)** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/01/2022.

+ Xử phạt Lý Đình K **06 (Sáu)** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/11/2021.

* Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Đôn Văn H **07 (Bảy)** năm **06 (Sáu)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/11/2021.

* Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Phùng Văn D **08 (Tám)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Được trừ thời gian tạm giữ từ 14/11/2021 đến ngày 22/11/2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584 Bộ luật Dân sự:

+ Buộc các bị cáo Nguyễn Anh H, Dương Văn N, Lý Đình K, Đôn Văn H phải liên đới bồi thường cho anh Bùi Viết Tú số tiền 9.000.000 đồng. Trong đó, trách nhiệm bồi thường của mỗi bị cáo là 2.250.000 đồng (*Bằng chữ: Hai triệu, hai trăm năm mươi nghìn đồng*).

+ Buộc các bị cáo Nguyễn Anh H, Dương Văn N, Lý Đình K, Đôn Văn H phải liên đới bồi thường cho anh Bùi Viết T số tiền 2.400.000 đồng. Trong đó, trách nhiệm bồi thường của mỗi bị cáo là 600.000 đồng (*Bằng chữ: Sáu trăm nghìn đồng*).

4. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

+ Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát 29V7-492.87 màu sơn xám bạc; số khung RLCUE3740KY012112; số máy E32VE026462 không kiểm tra tình trạng, chất lượng bên trong.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 (*một*) kim cộng lực đã qua sử dụng; 01 (*một*) xe cải tiến; 01 (*một*) dao tự chế; 03 (*ba*) đoạn dây dù.

(*tình trạng như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/6/2022 giữa Công an huyện Chương Mỹ và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội*).

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

+ Buộc các bị cáo Nguyễn Anh H, Dương Văn N, Lý Đình K, Đôn Văn H, Phùng Văn D mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

+ Các bị cáo Nguyễn Anh H, Dương Văn N, Lý Đình K, Đôn Văn H mỗi bị cáo phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí Dân sự.

6. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

+ Các bị cáo Nguyễn Anh H, Dương Văn N, Lý Đình K, Đôn Văn H và Phùng Văn D; người bị hại là anh Bùi Viết T; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Xuân Â, anh Nguyễn Đình D có quyền kháng cáo trong thời hạn **15** ngày kể từ ngày tuyên án.

+ Nguyên đơn dân sự Công ty TNHH M, người bị hại là anh Bùi Viết Tú, anh Vũ Lệnh Giang, anh Nguyễn Văn N, bà Nguyễn Thị L và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là anh Dương Tiến Q vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn **15** ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Chương Mỹ;
- Công an huyện Chương Mỹ;
- CC THA dân sự huyện Chương Mỹ;
- Sở Tư pháp thành phố Hà Nội;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Hoàng L

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**